

Số:106/2024/QĐST-HNGĐ

Tương Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 147/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Vy Văn C**. Sinh năm 1994

Trú tại: **Bản H, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An**.

Bị đơn: Chị **Lô Thị Mây C1**. Sinh năm 1993

Trú tại: **Bản P, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An** Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Anh **Vy Văn C**. Sinh năm 1994

Trú tại: **Bản H, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An**

Bị đơn: Chị **Lô Thị Mây C1**. Sinh năm 1993

Trú tại: **Bản P, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An**.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về tình cảm: Anh **Vy Văn C** và chị **Lô Thị M** Cả thỏa thuận nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Anh **Vy Văn C** và chị **Lô Thị M** Cả thỏa thuận

+ Giao 02 cháu **V Vũ Đình K**, sinh ngày 14/6/2015 và cháu **Vi Thị Bảo N**, sinh ngày 01/08/2022 cho chị **Lô Thị M** Chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi.

+ Anh **Vy Văn C** có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cả 02 cháu mỗi tháng là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 24 tháng 9 năm 2024. Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

+ Anh **Vy Văn C** có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh **Vy Văn C** và chị **Lô Thị M** Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tương Dương;
- Cơ quan THADS Tương Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Nga Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Moong Công Hải**